

CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRƯỜNG CAO ĐẲNG LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Công nghệ thực phẩm
- Tên tiếng Anh: Food technology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Có những kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Có trình độ tiếng Anh tương đương 250 điểm TOEIC;
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B. Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành; ...
- Trình bày được các kiến thức cơ bản về hóa đại cương, hóa lý, hóa phân tích, hóa sinh, vi sinh, vật lý, sinh học và vận dụng các kiến thức có được làm nền tảng tiếp thu kiến thức chuyên môn;
- Mô tả được quy trình công nghệ sản xuất, chế biến và bảo quản các sản phẩm thực phẩm như: rau quả, đường, rượu, bia, ngũ cốc và giải thích được các điều kiện công nghệ của từng công đoạn trong qui trình;
- Trình bày cấu tạo và nguyên lý hoạt động của máy, thiết bị cơ bản trong công nghệ chế biến thực phẩm;
- Trình bày được các phương pháp kiểm tra, đánh giá chất lượng thực phẩm và hệ thống quản lý chất lượng như: ISO, HACCP, GMP, SSOP,...;
- Lý giải được các sự cố thông thường xảy ra trong bảo quản, chế biến và sản xuất thực phẩm;
- Áp dụng được những nguyên tắc cơ bản về an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn lao động trong phòng thí nghiệm, xưởng thực hành và cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm;

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

- Thực hiện được các thao tác công nghệ, vận hành được máy móc, thiết bị chế biến sản phẩm thực phẩm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Chọn lọc được các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn lao động trong bảo quản, sản xuất, chế biến thực phẩm;;
- Thực hiện được công tác kiểm tra, đánh giá và kiểm soát chất lượng nguyên liệu, bán thành phẩm và các sản phẩm thực phẩm trong trong bảo quản, sản xuất, chế biến;
- Xử lý được các sự cố thông thường xảy ra trong trong bảo quản, sản xuất, chế

biến thực phẩm.

4.2. Kỹ năng mềm

- Tham gia lập kế hoạch sản xuất, lập hồ sơ thủ tục đăng ký chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp;
- Thuyết trình, diễn giải trước đám đông;
- Suy luận, tìm hiểu và tự học tập nâng cao trình độ;
- Xây dựng được quy trình và tổ chức quá trình làm việc theo nhóm;
- Có năng lực làm việc độc lập, linh hoạt và thích ứng với những thay đổi;
- Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp, công việc, học tập và nghiên cứu ở mức 250 điểm TOEIC;
- Sử dụng vi tính và các phần mềm ứng dụng tương đương trình độ B tin học.

5. Yêu cầu về thái độ

- Tuân thủ đường lối, chủ trương của đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước;
- Chấp hành đúng nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức;
- Quan hệ tốt với cộng đồng, có đạo đức nghề nghiệp;
- Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Các cơ sở chế biến, bảo quản và kinh doanh thực phẩm với vai trò là cán bộ kỹ thuật, tổ trưởng sản xuất, trưởng ca, ...
- Các cơ quan kiểm tra chất lượng và an toàn thực phẩm với vai trò là cán bộ quản lý chất lượng, kỹ thuật viên phân tích,...
- Các cơ sở nghiên cứu, tư vấn và đào tạo trong lĩnh vực thực phẩm với vai trò là kỹ thuật viên, tư vấn viên,...
- Các trung tâm, các sở, phòng,...thuộc tỉnh, thành phố, quận, huyện với vai trò là cán bộ chuyên môn về công nghệ thực phẩm.

Ngoài ra, người học có thể tự tạo việc làm theo nhu cầu và năng lực của bản thân.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tiếp tục học tập liên thông lên trình độ đại học;
- Tiếp tục học tập và nghiên cứu để nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức trong lĩnh vực chuyên sâu về công nghệ thực phẩm và các lĩnh vực có liên quan như: thực phẩm sinh học, công nghệ hóa học,...

NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Công nghệ sinh học
- Tên tiếng Anh: Biotechnology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Có kiến thức cơ bản về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Có những kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Có trình độ tiếng Anh tương đương 250 điểm TOEIC;
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B. Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành; ...
- Tổng hợp được các kiến thức về hóa học đại cương, sinh học đại cương, hóa sinh, vi sinh, sinh học tế bào, sinh học phân tử, sinh lý học và di truyền học làm nền tảng để tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng chuyên môn theo hướng ứng dụng công nghệ sinh học;
- Liên hệ được các kiến thức về hóa học đại cương, sinh học đại cương, hóa sinh, vi sinh, sinh học tế bào, sinh học phân tử, sinh lý học và di truyền học làm nền tảng để tiếp thu kiến thức chuyên ngành;
- Trình bày được các kiến thức về kỹ thuật phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, các quá trình và thiết bị cơ bản trong công nghệ sinh học để vận hành và sử dụng thiết bị, dụng cụ có hiệu quả;
- Trình bày được quy trình tách chiết protein, enzyme; giải thích được vai trò của các yếu tố liên quan đến các phương pháp chuyển gen;
- Giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nước thải; trình bày được các quy trình xử lý chất thải;
- Phân tích được quy trình phân lập các chủng giống vi sinh ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, chế biến thực phẩm;
- Xác định được các chủng vi sinh vật gây bệnh trong các nguồn mẫu để ứng dụng trong kiểm nghiệm thực phẩm;
- Xây dựng được quy trình nuôi cấy mô – tế bào thực vật phù hợp cho từng đối tượng để ứng dụng trong việc nhân giống cây trồng;
- Xây dựng được quy trình nuôi trồng phù hợp cho từng loại nấm để ứng dụng trong việc sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng:

- Sử dụng được các thiết bị, dụng cụ thông thường dùng trong các phòng thí nghiệm, trại thực nghiệm về công nghệ sinh học;
- Thực hiện được các thao tác nuôi cấy mô tế bào thực vật, thuần hóa cây ngoài vườn ươm, nhân giống và trồng một số loại nấm ăn và nấm dược liệu ứng dụng trong nông nghiệp;
- Thực hiện được việc phân lập, tuyển chọn và giữ giống vi sinh vật; phân tích các chỉ tiêu vi sinh vật; và ứng dụng vi sinh vật vào lĩnh vực nông nghiệp, chế biến và bảo quản thực phẩm, xử lý môi trường,...
- Thực hiện được các thao tác cơ bản về tách chiết, tinh sạch và thu nhận một số

sản phẩm protein-enzyme;

- Phân tích được một số chỉ tiêu chất lượng nước thải; thực hiện các thao tác xử lý chất thải bằng sinh học ở qui mô phòng thí nghiệm.

4.2. Kỹ năng mềm:

- Có khả năng thuyết trình, diễn giải trước đám đông.

- Có khả năng suy luận, ham tìm hiểu và tự học tập nâng cao trình độ.

- Hiểu rõ tầm quan trọng, xây dựng được quy trình và tổ chức quá trình làm việc theo nhóm.

- Có năng lực làm việc độc lập, linh hoạt và thích ứng với những thay đổi.

- Giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu ở mức 250 điểm TOEIC;

- Sử dụng vi tính và các phần mềm ứng dụng tương đương trình độ B tin học.

5. Yêu cầu về thái độ

- Tuân thủ đường lối, chủ trương của đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước;

- Chấp hành đúng nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân;

- Ý thức tốt tính tổ chức, kỷ luật trong lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;

- Tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức.

- Quan hệ tốt với cộng đồng, có đạo đức nghề nghiệp;

- Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Các đơn vị sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ sinh học với vai trò là cán bộ kỹ thuật, kỹ thuật viên phân tích, cán bộ phòng kế hoạch sản xuất, chuyên viên tư vấn, tiếp thị các sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ sinh học;

- Các cơ sở đào tạo với vai trò là kỹ thuật viên tại các phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, trại thực nghiệm công nghệ sinh học;

- Các trung tâm, các sở, phòng,...thuộc tỉnh, thành phố, quận, huyện với vai trò là cán bộ chuyên môn về công nghệ sinh học.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tiếp tục học tập liên thông lên trình độ đại học;

- Tiếp tục học tập và nghiên cứu để nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức trong lĩnh vực chuyên sâu về công nghệ sinh học.

NGÀNH KẾ TOÁN

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Kế toán

- Tên tiếng Anh: Accounting

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Có những kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Có trình độ tiếng Anh tương đương 250 điểm TOEIC;
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B. Sử dụng được các phần mềm chuyên ngành; ...
- Trình bày được các kiến thức cơ bản của kinh tế học vi mô, luật kinh tế, quản trị học, những lý luận khoa học về thống kê, tài chính, tiền làm nền tảng tiếp thu kiến thức toàn diện, rèn luyện kỹ năng chuyên môn về kế toán;
- Giải thích được kiến thức về tài chính, thống kê, kế toán, kiểm toán, thuế, phân tích hoạt động kinh doanh... của đơn vị cụ thể;
- Thực hiện được chế độ kế toán về chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, sổ kế toán và báo cáo kế toán;
- Nghiên cứu được các chế độ về tài chính, kế toán, thuế tại đơn vị.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

- Thực hiện được việc lập, phân loại, kiểm tra và xử lý chứng từ kế toán;
- Ghi chính xác chứng từ kế toán vào sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp tại doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác;
- Lập được các báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế định kỳ;
- Phân tích được tình hình tài chính tại đơn vị;
- Thực hiện được công việc kiểm tra, đánh giá công tác tài chính, kế toán của đơn vị;
- Cung cấp được thông tin kinh tế, tài chính của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;
- Sử dụng được các phần mềm kế toán và các phần mềm khác;
- Cập nhật các chính sách và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác.

4.2. Kỹ năng mềm

- Có khả năng thuyết trình, diễn giải trước đám đông;
- Rèn luyện khả năng suy luận, ham tìm hiểu và tự học tập nâng cao trình độ;
- Hiểu rõ tầm quan trọng, xây dựng được quy trình và tổ chức quá trình làm việc theo nhóm;
- Có năng lực làm việc độc lập, linh hoạt và thích ứng với những thay đổi;
- Có khả năng giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập;
- Sử dụng vi tính và các phần mềm ứng dụng.

5. Yêu cầu về thái độ

- Tuân thủ đường lối, chủ trương của đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước;
- Chấp hành đúng nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh

nghiệp;

- Tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức;
- Quan hệ tốt với cộng đồng, có đạo đức nghề nghiệp;
- Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Các phòng kế toán, phòng tài chính trong các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức kinh tế - xã hội khác với vai trò là người thực hiện trực tiếp hay người điều hành và quản lý.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tiếp tục học tập liên thông lên trình độ đại học;
- Tiếp tục học tập và nghiên cứu để nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức trong lĩnh vực chuyên sâu về kế toán và các ngành khác như: ngành Tài chính, ngân hàng, kiểm toán, quản trị kinh doanh,...

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Quản trị kinh doanh
- Tên tiếng Anh: Business Administration

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức

- Có kiến thức cơ bản về Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- Có những kiến thức cơ bản về toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn để làm cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Có trình độ tiếng Anh tương đương 250 điểm TOEIC;
- Có trình độ tin học tương đương trình độ B;
- Vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính - tiền tệ, kế toán trong việc thực hiện quản lý kinh tế trong kinh doanh;
- Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ trong công tác quản lý kinh tế;
- Vận dụng lý thuyết về quản trị trong điều hành kinh doanh;
- Xác định được cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;
- Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ quản lý kinh tế, pháp luật nhà nước trong quản lý kinh tế.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

- Phân tích môi trường kinh doanh để phát hiện, đánh giá và lựa chọn các cơ hội kinh doanh;

- Thiết lập các kế hoạch kinh doanh;
- Tổ chức triển khai thực hiện, lãnh đạo và kiểm soát các kế hoạch của quản trị;
- Thiết lập bộ máy quản lý có hiệu quả;
- Ra quyết định trong quản trị kinh doanh;
- Quản lý, điều hành, sử dụng các nguồn lực của doanh nghiệp có hiệu quả;
- Xây dựng và phát triển được thương hiệu của doanh nghiệp;
- Đánh giá được tình hình hoạt động của doanh nghiệp; đề xuất, tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp các biện pháp quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

** Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp*

- Lập kế hoạch điều hành và tổ chức hoạt động sản xuất;
- Thiết lập, củng cố và duy trì các mối quan hệ với khách hàng;
- Áp dụng được các nguyên tắc đàm phán trong kinh doanh;
- Thành lập và điều hành một doanh nghiệp nhỏ.

** Chuyên ngành Quản trị marketing*

- Khảo sát đánh giá và dự báo thị trường, thấu hiểu nhu cầu khách hàng để đưa ra các quyết định ứng xử đúng trong sản xuất và cung ứng các sản phẩm và dịch vụ cho thị trường;
- Đề ra được các kế hoạch chương trình hành động liên quan đến thị trường như quảng cáo, khuyến mại, bán hàng;
- Thực hiện được các công việc thiết kế, khai thác và quản lý hệ thống phân phối sản phẩm của doanh nghiệp;
- Phát triển, tổ chức thực hiện và quản lý các hoạt động marketing trong môi trường cạnh tranh quốc tế.

** Chuyên ngành quản trị thương mại – dịch vụ:*

- Lập kế hoạch, tổ chức vận hành, đánh giá hoạt động bán hàng của doanh nghiệp;
- Thực hiện được việc phân tích, xây dựng, tổ chức thực hiện hoạt động marketing trong lĩnh vực thương mại và dịch vụ;
- Hoạch định, tổ chức thực hiện chiến lược thâm nhập thị trường quốc tế cho một doanh nghiệp cụ thể;
- Thực hiện được các kỹ thuật và nghiệp vụ bán hàng.

4.2. Kỹ năng mềm:

- Có khả năng thuyết trình; khả năng giao tiếp và ứng xử linh hoạt; khả năng làm việc theo nhóm, làm việc độc lập và khả năng tư duy phân tích;

5. Yêu cầu về thái độ

- Tuân thủ đường lối, chủ trương của đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước.
- Chấp hành đúng nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.
- Tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức.
- Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Quan hệ tốt với cộng đồng, có đạo đức nghề nghiệp.
- Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các doanh nghiệp thuộc tất cả các lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ; các cơ quan chính quyền ban ngành; các tổ chức chính phủ; các tổ chức phi lợi nhuận, phi chính phủ;...

- *Đối với chuyên ngành quản trị kinh doanh tổng hợp*: làm việc với vai trò quản trị viên các cấp hoặc nhân viên tác nghiệp tại các bộ phận chức năng như phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng marketing, phòng tổ chức nhân sự hoặc thư ký giúp việc cho các nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý của doanh nghiệp, các chuyên viên ở các phòng ban chức năng của doanh nghiệp.

- *Đối với chuyên ngành quản trị marketing*: làm việc với vai trò quản trị viên các cấp hoặc nhân viên tác nghiệp tại các bộ phận: nghiên cứu thị trường, marketing, quảng cáo, tư vấn kinh doanh, quan hệ công chúng, bán hàng, xúc tiến bán hàng,...

- *Đối với chuyên ngành Quản trị kinh doanh thương mại – dịch vụ*: làm việc với vai trò quản trị viên các cấp hoặc nhân viên tác nghiệp tại các bộ phận: phòng kinh doanh, phòng xuất nhập khẩu, cửa hàng, chi nhánh của công ty.

- Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tiếp tục học tập liên thông lên trình độ đại học;
- Tiếp tục học tập và nghiên cứu để nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức trong lĩnh vực chuyên sâu về quản trị kinh doanh và các lĩnh vực có liên quan như: quản trị marketing, quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính; quản trị kinh doanh quốc tế, quản trị kinh doanh thương mại, quản trị kinh doanh du lịch,...

NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tên tiếng Việt: Tin học ứng dụng
- Tên tiếng Anh: Computing Application

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

3. Yêu cầu về kiến thức

- Nêu được được các quan điểm lý luận chung về thế giới, các qui luật chính trị xã hội, phương pháp đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân;
- Nêu được các nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; dân chủ và văn hoá, đạo đức;
- Trình bày được các nội dung cơ bản về đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ và xây dựng đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, kết cấu hệ

thống pháp luật, các cơ chế điều chỉnh của pháp luật Việt Nam;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản của toán cao cấp như ánh xạ, hàm số, vi phân, tích phân, chuỗi số... và ứng dụng để tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn;
- Phân tích được các hệ thống thông tin quản lý bằng các công cụ Power Design, Rational Rose;
- Xây dựng được cơ sở dữ liệu cho các bài toán quản lý dựa trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu Access, SQL Server, Oracle...;
- Lập trình được các ứng dụng quản lý dựa trên các ngôn ngữ lập trình như Visual Basic, Java...;
- Áp dụng được các kiến thức về mạng máy tính để triển khai và quản trị các hệ thống mạng vừa và nhỏ;
- Sử dụng các phần mềm thiết kế Web và đồ họa để xây dựng Website;
- Thực hiện được các công việc lắp ráp, cài đặt và sửa chữa máy tính;
- Vận dụng các kiến thức về thương mại điện tử để triển khai các ứng dụng thương mại trong các hoạt động kinh doanh.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng

- Sử dụng thành thạo một ngôn ngữ lập trình và một hệ quản trị cơ sở dữ liệu;
- Thực hiện được việc tổ chức, triển khai và quản lý các dự án phần mềm tại các công ty tin học cũng như trong các cơ quan, doanh nghiệp;
- Áp dụng thành thạo các qui trình xây dựng phần mềm chuyên nghiệp và hiệu quả;
- Thực hiện được việc thiết kế, xây dựng, vận hành và bảo trì hệ thống mạng cục bộ (có dây hoặc không dây) vừa và nhỏ cho các cơ quan, doanh nghiệp;
- Tiếp cận được các công nghệ mạng mới và thành thạo trong vấn đề bảo mật hệ thống mạng;
- Thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì và phát triển hệ thống thông tin quản lý cho các cơ quan, doanh nghiệp;
- Phân tích và xây dựng được các quy trình công việc bằng các loại biểu đồ. dựa trên các công cụ thiết kế tự động (CASE).

4.2. Kỹ năng mềm

- Có khả năng thuyết trình, diễn giải trước đám đông và phản biện được một số vấn đề thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin;
- Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để thích ứng với những thay đổi không ngừng của ngành Công nghệ thông tin;
- Hiểu rõ tầm quan trọng, xây dựng được quy trình và tổ chức, điều phối và thực hiện tốt quá trình làm việc theo nhóm trong hoạt động công nghệ phần mềm.
- Có năng lực làm việc độc lập, linh hoạt thích ứng với những thay đổi của môi trường làm việc;
- Giao tiếp tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu đạt trình độ sơ cấp của TOEIC (250 -300 điểm);

5. Yêu cầu về thái độ

- Tuân thủ đường lối, chủ trương của đảng và chính sách, pháp luật của nhà

nước;

- Chấp hành đúng nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, nghiên cứu, cập nhật kiến thức;
- Quan hệ tốt với cộng đồng, có đạo đức nghề nghiệp;
- Sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Tin học ứng dụng có thể làm việc với vai trò người vận hành trực tiếp hoặc quản lý kỹ thuật trong:

- Các công ty phát triển phần mềm; thiết kế Website; gia công phần mềm; tư vấn thiết kế mạng và giải pháp công nghệ thông tin;
- Các doanh nghiệp lắp ráp, sửa chữa, phân phối máy tính và các thiết bị tin học;
- Các cơ quan quản lý nhà nước, trường học, ngân hàng,..., các doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ thông tin.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tiếp tục học tập lên trình độ đại học;
- Tiếp tục học tập và nghiên cứu để nâng cao trình độ, mở rộng kiến thức trong lĩnh vực chuyên ngành công nghệ thông tin và khoa học máy tính;
- Có thể tiếp tục nâng cao trình độ để đảm nhận các chức vụ cao hơn trong quản lý công nghệ thông tin: Project Manager, Architect, CIO,...

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo

[1]. Trường Cao đẳng Lương thực Thực phẩm (2010), *Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thực phẩm, Công nghệ sinh học, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tin học ứng dụng*

[2]. Hiệp hội các trường Đại học và Cao đẳng ngoài công lập Việt Nam (2010), *Tài liệu Tư vấn thực hành xây dựng chuẩn đầu ra và phát triển chương trình giáo dục đại học trong các trường đại học và cao đẳng.*

[3]. American Association of law libraries (2010), *Program Proposer's hand book*

[4]. Công văn số 2196 / BGDĐT - GDĐH của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo ngày 22 tháng 4 năm 2010